

Số: /KH-UBND

Kon Plông, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Trồng “một triệu cây xanh vì Kon Plông xanh” trên địa bàn huyện giai đoạn 2024 - 2030

Thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” và tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về phát triển lâm nghiệp bền vững đến 2025 và định hướng đến 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trồng 01 tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum Phê duyệt Đề án phát triển lâm nghiệp bền vững đến năm 2025, định hướng đến 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Công văn số 2178/UBND-KTTH ngày 22 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông báo số 1012-TB/TU ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Căn cứ Thông báo số 127/TB-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện về Kết luận của đồng chí Đặng Quang Hà – Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tại buổi làm việc ngày 10 tháng 6 năm 2024 với các ngành;

Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông ban hành Kế hoạch Trồng “một triệu cây xanh vì Kon Plông xanh” trên địa bàn huyện giai đoạn 2024 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả việc trồng cây xanh trở thành phong trào thi đua của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, trong từng khu dân cư nông thôn, khu đô thị, khuôn viên trường học, khu công nghiệp, công sở... với sự tham gia của người dân; huy động tối đa nguồn lực của xã hội, từng bước nâng cao chất lượng và độ che phủ của rừng, bảo vệ môi trường sinh thái, cải thiện cảnh quan và ứng phó với biến đổi khí hậu, góp phần phát triển kinh tế xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể chỉ tiêu, kế hoạch trồng rừng, trồng cây xanh trong cả giai đoạn và từng năm đến từng xã, thị trấn làm cơ sở triển khai thực hiện đến từng gia đình, cơ quan, doanh nghiệp và vùng sản xuất tại từng thôn, tổ dân phố.

- Huy động cả hệ thống chính trị; các cơ quan, đơn vị; toàn thể cán bộ công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân tham gia trồng rừng, trồng cây xanh; tập trung công tác chỉ đạo điều hành việc trồng cây xanh, trồng rừng, chủ động giải quyết những khó khăn, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện.

- Việc tổ chức trồng rừng, trồng cây xanh phải đúng thời vụ, lựa chọn cây trồng phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng,... trên địa bàn.

- Sau khi trồng rừng, trồng cây xanh phải gắn trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc chăm sóc, quản lý và bảo vệ theo phương châm "trồng cây nào sống cây đó", cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt, được bảo vệ không để xâm hại,... đem lại hiệu quả thiết thực về kinh tế - xã hội, môi trường, cảnh quan.

- Việc tổ chức thực hiện phải đảm bảo chủ động (về hiện trường, cây giống, kịp thời vụ,...), thiết thực, hiệu quả, không phô trương, hình thức; tạo điều kiện thuận lợi nhất để tổ chức, cá nhân, cơ quan, đơn vị người dân tham gia hoạt động trồng rừng, trồng cây xanh trên địa bàn.

- Sau khi tổ chức trồng cây, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phải tiến hành kiểm tra, nghiệm thu, đánh giá, rút kinh nghiệm, kịp thời biểu dương, khen thưởng đối với những tổ chức, cá nhân điển hình làm tốt; định kỳ hàng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân huyện tình hình và kết quả thực hiện (thông qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện để tổng hợp).

II. NỘI DUNG

1. Kế hoạch trồng cây xanh

Giai đoạn 2024 - 2030 trên địa bàn huyện trồng khoảng 01 triệu cây xanh, quy đổi tương đương 1.000ha.

- Năm 2024, trồng khoảng 133.000 cây, tăng 1,5 lần so với năm 2023, tương đương 133ha

- Từ năm 2025 - 2030, trồng bình quân 144.500 cây/năm, tương đương 144,5ha, tăng 1,63 lần so với năm 2023.

Chọn loài cây trồng phù hợp với mục đích, cảnh quan và điều kiện sinh thái, tập quán canh tác của từng địa phương, từng khu vực cụ thể; ưu tiên trồng cây bản địa, thân gỗ, đa mục đích, có giá trị bảo vệ môi trường, tác dụng phòng hộ cao, cây quý, hiếm, mang bản sắc văn hóa địa phương.

(Chi tiết có biểu 01 kèm theo)

1.1. Đối tượng và khu vực trồng cây xanh trên diện tích đất quy hoạch ngoài lâm nghiệp

- Trồng cây cảnh quan tại đô thị, nông thôn: Trồng cây dọc hai bên các tuyến đường giao thông: quốc lộ, tỉnh lộ, huyện lộ qua địa bàn, các tuyến đường nội thị, liên xã, trục xã, trục thôn, đường nội tuyến đường nội đồng; ưu tiên lựa chọn các loại cây xanh thích hợp để trồng đường phố, có tán hẹp, tạo cảnh quan đẹp nhờ hình thái tán và hoa, chịu đựng được gió bão, thân cành và bộ rễ phù hợp để đảm bảo an toàn giao thông và không làm hư hỏng hoặc ảnh hưởng các công trình. Lưu ý: Không chọn các loài cây xanh hạn chế trồng và cấm trồng trong đô thị theo quy định tại Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản hướng dẫn liên quan.

- Đối với Quốc lộ 24 đoạn qua thị trấn Măng Đen, xã Hiếu, Pờ Ê: tổ chức trồng cây thông ba lá hoàn thành năm 2024 theo ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Kết luận 1231-KL/TU ngày 04 tháng 7 năm 2023¹ và Công văn số 2772-CV/HU ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc triển khai trồng cây thông 02 bên Quốc lộ 24. Đề nghị Hạt quản lý đường bộ III.4 phối hợp với UBND huyện trồng cây dọc theo đường Đông Trường Sơn.

- Thực hiện trồng cây tại các khu dân cư, thôn làng, tổ dân phố, khu sản xuất tập trung trồng theo đường ranh giới lô đất rẫy, trồng mật độ thưa trong diện tích đất rẫy tạo bóng mát; công viên, vườn hoa, quảng trường, khu vực đất công cộng khác. Vận động người dân trồng cây xanh xung quanh đất nhà ở, đất sản xuất nông nghiệp của người dân bằng các loại cây cảnh, cây che bóng.

- Trồng cây tại các công sở, nhà máy, các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, cơ sở văn hóa, cơ sở thể thao, cơ sở tín ngưỡng, nghĩa trang, trụ sở doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại,... bằng các loại cây xanh, cây che bóng, cây lấy gỗ, cây cảnh quan.

- Tổ chức trồng cây thuộc hành lang các công trình thủy lợi, ven sông, kênh mương, bờ đồng bằng cây che bóng, cây xanh các loại, cây thân gỗ và cây có sức chịu đựng cao, chịu đựng gió bão, bộ rễ ít ảnh hưởng đến công trình.

- Các khu vực có nguy cơ sạt lở trồng các loại cây giữ đất, dây leo,...

- Khu vực đất sản xuất nông nghiệp trồng cây che bóng, cây lấy gỗ, cây đa mục tiêu kết hợp phòng hộ trong khu canh tác nông nghiệp, bờ lô, khoảnh ở nương rẫy và các mảnh đất nhỏ phân tán khác...

1.2. Đối tượng và khu vực trồng cây xanh (cây rừng) trên diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp

- Trồng mới rừng trên diện đất trống: Chủ yếu là Thông ba lá; đất sản xuất nông nghiệp trên diện tích quy hoạch lâm nghiệp trồng các loại như: Dổi lấy hạt, quế, bời lời, cây lấy gỗ,... (thực hiện các quy định về tiêu chuẩn cây giống, quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc, chủng loại cây, ưu tiên cây lấy gỗ).

2. Giải pháp thực hiện

¹ Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy làm việc với Ban Thường vụ Huyện ủy Kon Plông về đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Kon Plông lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025.

2.1. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về vai trò, tác dụng của rừng và cây xanh nhằm nâng cao nhận thức của Nhân dân để tích cực tham gia trồng cây, trồng rừng, bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường sinh thái, góp phần giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Phổ biến giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội trong việc trồng cây xanh; tăng cường ý thức, trách nhiệm bảo vệ rừng của Nhân dân, vận động Nhân dân tố giác những hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp và các hành vi phá hoại cây xanh, đặc biệt là cây xanh ở những nơi công cộng, đường phố, đô thị.

- Vận động Nhân dân trong các khu dân cư tập trung, trong khu quy hoạch đô thị mới làm tốt công tác bảo vệ cây xanh ở các khu công viên, vườn hoa đã được nhà nước đầu tư xây dựng, đề duy trì cảnh quan, tạo nơi thư giãn, nghỉ ngơi kết hợp với sinh hoạt cộng đồng.

- Mỗi cơ quan, đơn vị, đoàn thể tổ chức phát động phong trào thi đua để kêu gọi, vận động cán bộ, công chức, hội viên và Nhân dân tham gia trồng cây, trồng rừng, tạo nên phong trào thường xuyên, liên tục, hiệu quả; đưa nhiệm vụ trồng cây trở thành phong trào thi đua của các cấp, các ngành và mọi người dân.

2.2. Rà soát bố trí đất thực hiện kế hoạch

- Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ Kế hoạch thực hiện rà soát quy hoạch sử dụng đất, bố trí diện tích đất trồng mới rừng sản xuất phù hợp với quy hoạch; bố trí diện tích đất trồng cây xanh đô thị, khu dân cư, công sở, dọc các tuyến đường giao thông; đất trồng cây xanh nông thôn... phù hợp với địa phương, đơn vị mình. Lưu ý việc trồng cây xanh không ảnh hưởng đến an toàn giao thông đường bộ, không trồng cây xanh dưới đường dây điện.

- Đảm bảo diện tích đất đai trồng cây phân tán phải có chủ quản lý cụ thể. Diện tích đất có khả năng trồng cây thuộc các tổ chức và hộ gia đình thì các tổ chức và hộ gia đình có trách nhiệm quản lý và có kế hoạch trồng, chăm sóc cây xanh hàng năm. Đối với diện tích đất công, các công trình công cộng, đường giao thông, bờ kênh mương thủy lợi... thì chính quyền địa phương tổ chức giao cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, hiệp hội, đoàn thể, Nhân dân trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ cây phân tán phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và điều kiện thực tế.

2.3. Về cây giống và kỹ thuật trồng, chăm sóc, bảo vệ cây trồng

- Căn cứ kế hoạch trồng cây hàng năm, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các đơn vị liên quan chủ động chuẩn bị đủ số lượng cây giống đảm bảo chất lượng với loài cây và tiêu chuẩn phù hợp các tiêu chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật, đáp ứng mục tiêu trồng cây đối với từng đối tượng.

- Ưu tiên chọn loài cây trồng gỗ lớn, lâu năm, đa mục tiêu, các loài cây bản địa phù hợp với từng địa phương, tăng tỷ lệ sử dụng các loài cây sản xuất bằng

phương pháp nuôi cấy mô, tạo hom; trồng cây trong những ngày mưa phùn, mưa nhỏ, trời râm hoặc nắng nhẹ, đất trong hố đủ ẩm để trồng cây, mùa vụ trồng rừng theo thông báo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để đảm bảo cây sinh trưởng, phát triển tốt.

- Tổ chức trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng và cây xanh theo tiêu chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật của từng loài cây, cụ thể:

+ Khu vực đô thị: Lựa chọn loài cây và tiêu chuẩn cây trồng phù hợp với mục đích, cảnh quan và điều kiện sinh thái của từng địa phương, từng khu vực; Trồng, chăm sóc cây xanh đô thị theo quy định tại Quyết định số 43/2012/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành quy chế quản lý cây xanh trên đô thị trên địa bàn tỉnh; tuân thủ theo quy hoạch đô thị được cấp thẩm quyền phê duyệt; đáp ứng yêu cầu quy trình kỹ thuật, khoảng cách cây trồng, an toàn giao thông, công trình hạ tầng kỹ thuật và nhà ở... áp dụng thâm canh để cây đạt tỷ lệ sống cao, sinh trưởng, phát triển tốt, sớm phát huy tác dụng, cảnh quan, như sau:

(1) Thiết kế cây xanh sử dụng công cộng đô thị phải phù hợp với không gian đô thị; tổ chức hệ thống cây xanh sử dụng công cộng phải căn cứ vào điều kiện tự nhiên, khí hậu, môi trường, cảnh quan thiên nhiên, điều kiện vệ sinh, bố cục không gian kiến trúc, quy mô, tính chất cũng như cơ sở kinh tế kỹ thuật, truyền thống tập quán cộng đồng của đô thị.

(2) Cây xanh đường phố phải thiết kế hợp lý để có tác dụng trang trí, cảnh quan đường phố, cải tạo vi khí hậu, không gây độc hại, nguy hiểm và không ảnh hưởng tới các công trình hạ tầng đô thị.

(3) Cây xanh ven sông, suối phải có tác dụng chống sạt lở, bảo vệ bờ, dòng chảy, chống lấn chiếm mặt nước.

(4) Thiết kế công viên, vườn hoa phải lựa chọn loại cây trồng và giải pháp thích hợp tạo được bản sắc và phù hợp với điều kiện tự nhiên của địa phương.

+ Khu vực nông thôn: Lựa chọn loài cây trồng phù hợp với điều kiện lập địa, tập quán canh tác; ưu tiên trồng cây bản địa lâu năm, cây gỗ lớn, trồng cây đa mục đích.

+ Cây xanh sau khi trồng phải được phân công, phân cấp chăm sóc, quản lý bảo vệ không để bị chặt phá, trâu bò phá hoại đảm bảo tỷ lệ thành công cao nhất.

2.4. Về huy động nguồn lực

Tăng cường huy động mọi nguồn lực xã hội, thực hiện đa dạng hóa nguồn vốn triển khai để trồng và bảo vệ cây xanh, trong đó:

- Tăng cường huy động vốn từ xã hội hóa, vốn đóng góp hợp pháp của các doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân tham gia trồng rừng, trồng cây xanh; kêu gọi, vận động các doanh nghiệp đóng góp kinh phí trồng mới cây xanh thông qua các dự án tài trợ hoặc sáng kiến thành lập quỹ trồng cây xanh của các địa phương, doanh nghiệp, hiệp hội,... sử dụng để mua vật tư, cây giống hỗ trợ cho các phong trào, dự án trồng cây phân tán.

- Lồng ghép các chương trình đầu tư của Nhà nước như: Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; các dự án phát triển hạ tầng đô thị, xây dựng công sở, làm đường giao thông có hạng mục trồng cây xanh; các chương trình phát triển kinh tế xã hội.

- Sử dụng một phần kinh phí hợp pháp từ nguồn tiền dịch vụ môi trường rừng của các chủ rừng; nguồn thu được từ bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng nhưng không xác định được hoặc chưa xác định được đối tượng nhận tiền dịch vụ môi trường rừng và các nguồn tiền khác liên quan đến dịch vụ môi trường rừng theo quy định.

- Ngoài sự đóng góp về vốn để mua vật tư, cây giống; tích cực huy động nguồn lực về lao động, sự tình nguyện tham gia của các tổ chức, đoàn thể, các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng tham gia trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh.

3. Kinh phí thực hiện

Nhu cầu kinh phí thực hiện kế hoạch: **15 tỷ đồng**, trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách nhà nước (Trung ương và địa phương: Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững; nguồn vốn sự nghiệp các chương trình mục tiêu quốc gia phù hợp theo quy định...): **1,4 tỷ đồng**.

- Huy động xã hội hoá từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư: **13,6 tỷ đồng**.

(chi tiết có biểu 02 kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chịu trách nhiệm làm đầu mối và phối hợp các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện có hiệu quả kế hoạch trồng 01 triệu cây xanh trên địa bàn huyện giai đoạn 2024 - 2030.

- Tổng hợp kế hoạch trồng cây xanh của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (vị trí, chủng loại cây trồng, số lượng cây trồng), làm cơ sở để các đơn vị chủ rừng, các cơ sở ươm cây giống chuẩn bị cây giống đảm bảo chất lượng, số lượng phục vụ công tác trồng rừng, trồng cây xanh theo lộ trình hàng năm.

- Phối hợp với các phòng ban, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã thị trấn có phương án thường xuyên kêu gọi các doanh nghiệp, các nhà máy thủy điện trên địa bàn huyện, các tổ chức, cá nhân tham gia, chung tay đóng góp, tài trợ vốn, vật tư, cây giống để hỗ trợ Nhân dân thực hiện trồng cây xanh; Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức lễ ký kết tham gia Chương trình “một triệu cây xanh vì Kon Plông xanh” giữa các nhà tài trợ với Ủy ban nhân dân huyện (Hoàn thành trong tháng 7/2024). Phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Măng Đen, xã Hiếu, Pờ Ê, các đơn vị liên quan tổ chức ra quân trồng thông ba lá dọc Quốc lộ 24.

- Chủ trì, phối hợp với Hạt Kiểm lâm quản lý chặt chẽ chất lượng giống cây trồng theo quy định; hướng dẫn lựa chọn cơ cấu các loài cây trồng phù hợp với địa phương; tuyên truyền, phổ biến kỹ thuật trồng, chăm sóc cây trồng đảm bảo yêu cầu đề ra.

- Hướng dẫn các địa phương, đơn vị tổ chức thực hiện, theo dõi đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ thực hiện định kỳ hàng tháng, 06 tháng, hàng năm; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân huyện định kỳ theo quy định.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí sự nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng, trồng cây phân tán theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm theo phân cấp quản lý ngân sách Nhà nước hiện hành hàng năm để các đơn vị thực hiện.

3. Hạt Kiểm lâm huyện

Thường xuyên kiểm tra các đơn vị chủ rừng, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc thực hiện kế hoạch về nhiệm vụ: quản lý, bảo vệ cây xanh, rừng trồng, phương án phòng cháy chữa cháy rừng; kịp thời đề xuất xử lý trách nhiệm theo quy định; Phối hợp xây dựng nội dung, tổ chức các đợt tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia công tác trồng, chăm sóc, bảo vệ, phòng cháy chữa cháy rừng theo nội dung kế hoạch.

Phối hợp với Phòng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện kiểm tra chất lượng, tiêu chuẩn cây trồng phù hợp với các tiêu chuẩn kỹ thuật cây giống lâm nghiệp phục vụ trồng rừng, trồng cây xanh đảm bảo theo quy định.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Phối hợp các đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc trồng cây xanh trong phạm vi an toàn giao thông các tuyến đường quốc lộ, tỉnh lộ, đường Trường Sơn Đông và các tuyến đường đô thị; thực hiện các dự án phát triển giao thông gắn với trồng cây xanh; bảo đảm các đường giao thông đô thị và nông thôn được trồng cây xanh bóng mát, tạo cảnh quan theo các tiêu chuẩn, quy định hiện hành.

5. Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị.

- Xây dựng kế hoạch rà soát, trồng bổ sung cây đô thị bị sâu bệnh, gãy, chết tại các tuyến đường khu vực trung tâm huyện. phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng tham mưu xây dựng kế hoạch trồng cây xanh đô thị trên địa bàn thị trấn Măng Đen giai đoạn 2024 – 2030 trình Ủy ban nhân dân huyện (Hoàn thành trong tháng 8 năm 2024)

6. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị huyện, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Plông, Ban Quản lý Rừng phòng hộ Thạch Nham, Trường Cao đẳng Công nghệ và

Nông lâm Nam Bộ cơ sở tại Măng Đen, Các hợp tác xã, các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh cây giống trên địa bàn:

Theo chức năng, lĩnh vực hoạt động, phối hợp Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, nắm bắt nhu cầu giống cây trồng, xây dựng vườn ươm, tổ chức gieo ươm giống cây trồng (nhất là cây đa mục tiêu), giống cây lâm nghiệp nhằm cung ứng nhu cầu cây giống trên địa bàn phục vụ trồng rừng, trồng cây phân tán đảm bảo theo quy định của pháp luật.

7. Trung tâm Y tế và Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Căn cứ nhiệm vụ, chức năng quản lý của ngành phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện rà soát quỹ đất tại khuôn viên trụ sở các cơ sở y tế, trường học, đảm bảo được trồng cây xanh bóng mát, tạo cảnh quan theo các tiêu chuẩn, quy định hiện hành.

8. Phòng Văn hoá và Thông tin, Trung tâm Văn hoá, thể thao, du lịch và Truyền thông

Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, đại chúng về Kế hoạch Trồng “một triệu cây xanh vì Kon Plông xanh” trên địa bàn huyện giai đoạn 2024 – 2030 và vai trò, tác dụng của rừng và cây xanh trong bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, cung cấp giá trị kinh tế, xã hội.

9. Các phòng, cơ quan, ban ngành căn cứ nhiệm vụ, chức năng phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương thực hiện Kế hoạch; đăng ký thực hiện chỉ tiêu kế hoạch và có văn bản thống kê kết quả thực hiện hằng năm của đơn vị gửi Ủy ban nhân dân xã, thị trấn nơi trồng để tổng hợp.

10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chịu trách nhiệm toàn diện trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này tại địa phương. Trên cơ sở kế hoạch sử dụng giai đoạn được cấp thẩm quyền phê duyệt, phối hợp với các phòng, ban ngành liên quan, chủ động rà soát quỹ đất khu vực ổn định, không thay đổi mục đích sử dụng đất trong kỳ quy hoạch để ưu tiên bố trí trồng cây đô thị, trồng cây phân tán và trồng rừng.

- Trên cơ sở chỉ tiêu trồng cây xanh được phân bổ tại Kế hoạch này, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch trồng cây xanh để tổ chức triển khai thực hiện địa phương mình theo lộ trình hằng năm; trong đó, giao chỉ tiêu kế hoạch hằng năm cho từng thôn, tổ dân phố, các đoàn thể, tổ chức xã hội đảm bảo phù hợp và thiết thực; xác định nhu cầu, tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, trường học, trạm y tế, lực lượng vũ trang, các doanh nghiệp, thành phần kinh tế, mọi tầng lớp Nhân dân trên địa bàn cùng hưởng ứng tham gia trồng cây xanh, trồng rừng, cụ thể như sau:

- Xây dựng Kế hoạch trồng cây xanh năm 2024 (chi tiết, cụ thể về vị trí, chủng loại cây trồng, số lượng cây trồng), báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp) **trước ngày 15/7/2024**

- Xây dựng Kế hoạch trồng cây xanh giai đoạn năm 2024 – 2030 (chi tiết, cụ thể về vị trí, chủng loại cây trồng, số lượng cây trồng), báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp) **trước ngày 01/8/2024.**

- Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc trồng cây xanh của các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư trong quá trình trồng và chăm sóc cây xanh; thông kê, xác định cụ thể số lượng, chủng loại, hiện trạng cây xanh trong suốt quá trình trồng, chăm sóc để theo dõi, quản lý.

- Tuyên truyền, vận động và thông báo đến mọi tổ chức, cá nhân, hộ gia đình tại địa phương có trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc cây xanh; vận động người dân tố giác các hành vi phá hoại gây ảnh hưởng tới quá trình sinh trưởng, phát triển của cây xanh sau khi trồng.

- Tuyên truyền, kêu gọi, huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia, chung tay đóng góp thực hiện trồng cây xanh vì cộng đồng; Khuyến khích việc xây dựng hệ thống vườn ươm cây giống tự chủ trong Nhân dân; phát huy vai trò thi đua trồng cây xanh, trồng rừng với phong trào xây dựng nông thôn mới, phong trào xanh, sạch, đẹp.

- Phối hợp chặt chẽ với đơn vị chủ rừng, kiểm lâm địa bàn tăng cường kiểm tra, sớm ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm công tác bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống cháy rừng trên địa bàn quản lý.

- Hàng năm tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm, kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những tổ chức, cá nhân điển hình, làm tốt, đồng thời, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp. Tổng hợp kết quả thực hiện định kỳ hằng tháng, quý, năm báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp).

11. Các đơn vị chủ rừng tiếp tục tập trung bảo vệ vốn rừng hiện có, chú trọng công tác phát triển rừng, khai thác sử dụng rừng đúng mục đích, phát huy hiệu quả nguồn tài nguyên được giao quản lý sử dụng để tạo nguồn thu cho công tác phát triển rừng, trồng cây phân tán. Sử dụng một phần kinh phí hợp pháp từ nguồn tiền dịch vụ môi trường rừng để thực hiện trồng cây phân tán.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, đoàn thể trong tuyên truyền, vận động các thành viên tham gia trồng, chăm sóc, quản lý, bảo vệ cây xanh; huy động nguồn vốn trong các tổ chức, doanh nghiệp, quyên góp của các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng cho phát triển cây xanh; triển khai các hoạt động tình nguyện tham gia trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh.

- Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng về mục đích, ý nghĩa của việc trồng và bảo vệ rừng, cây xanh; động viên, khuyến khích, kêu gọi toàn dân tham

gia trồng cây, trồng rừng, tạo nên phong trào thường xuyên, liên tục, hiệu quả trong toàn xã hội.

- Xây dựng mô hình, kế hoạch hưởng ứng Kế hoạch Trồng “**một triệu cây xanh vì Kon Plông xanh**” trên địa bàn huyện giai đoạn 2024 – 2030 để vận động đoàn viên, hội viên trên toàn địa bàn huyện cùng hưởng ứng thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương chủ động báo cáo, đề xuất gửi về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xem xét điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c)
- Sở NN&PTNT (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- BCĐ QLBV&PTR huyện (b/c);
- Chủ tịch, Các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan đơn vị trực thuộc huyện;
- Các đơn vị đóng chân trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các đơn vị chủ rừng;
- Lưu: VT-LT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Tín